UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
BTC CUỘC THI LOGO TỈNH ĐIỆN BIÊN

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA, ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, XÃ HỘI TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Tài liệu cung cấp cho các tổ chức, cá nhân tham gia Cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) tỉnh Điện Biên)

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Điện Biên là tỉnh miền núi, biên giới thuộc vùng Tây Bắc Việt Nam, có diện tích tự nhiên 9.562,9 km², dân số trên 673.000 người; tiếp giáp với Lào và Trung Quốc. Sau sắp xếp đơn vị hành chính, tỉnh có 45 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 03 phường và 42 xã.

Địa hình Điện Biên chủ yếu là núi cao, thung lũng, sông, suối và hồ, tạo nên cảnh quan đa dạng, mang đặc trưng vùng núi Tây Bắc. Cánh đồng Mường Thanh rộng lớn, hồ Pá Khoang, Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé, động Pa Thơm, hang động Khó Chua La…; suối khoáng nóng Hua Pe, U Va là những tài nguyên có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và khám phá.

Điện Biên nổi bật bởi sự hội tụ của ba giá trị đặc trưng: vùng đất lịch sử gắn với Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954; không gian văn hóa đa dạng của 19 dân tộc và cảnh quan thiên nhiên đặc sắc của miền núi, biên giới Tây Bắc. Sự kết hợp giữa truyền thống cách mạng, bản sắc văn hóa và khát vọng phát triển tạo nên dấu ấn riêng của vùng đất Điện Biên - nơi kết tinh giá trị lịch sử, sức sống văn hóa và tiềm năng phát triển trong thời kỳ mới.

II. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ

Điện Biên là vùng đất có bề dày lịch sử, gắn với quá trình hình thành, cư trú và phát triển lâu đời của cộng đồng các dân tộc. Những dấu tích khảo cổ tại hang Thẩm Khương, hang Thẩm Púa, hang Thẩm Tâu cùng hệ thống di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn phản ánh chiều sâu lịch sử của vùng đất. Qua nhiều thế hệ, các dân tộc đã cùng nhau khai phá đất đai, xây dựng bản mường, phát triển sản xuất, gìn giữ phong tục, tập quán và vun đắp truyền thống đoàn kết, gắn bó cộng đồng.

Năm 1841, dưới triều vua Thiệu Trị, phủ Điện Biên được thành lập, đánh dấu một dấu mốc quan trọng trong lịch sử hình thành địa danh Điện Biên. Trải qua nhiều biến đổi về địa giới và tổ chức hành chính, vùng đất này vẫn gìn giữ và phát huy những giá trị lịch sử, văn hóa cùng truyền thống đoàn kết của cộng đồng các dân tộc, góp phần tạo nên bản sắc riêng của Điện Biên - vùng đất nơi biên cương phía Tây Tổ quốc.

Dấu mốc làm nên tầm vóc lịch sử và đưa Điện Biên trở thành địa danh có ý nghĩa đặc biệt đối với Việt Nam và thế giới là Chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 07/5/1954. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chỉ huy chiến dịch, quân và dân ta đã phát huy cao độ tinh thần quyết chiến, quyết thắng,

ý chí độc lập, tự chủ và sức mạnh đại đoàn kết, làm nên thắng lợi quyết định, đập tan tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ của thực dân Pháp. Chiến thắng góp phần quyết định vào việc ký kết Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương, đồng thời cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là biểu tượng tiêu biểu của lòng yêu nước, ý chí độc lập, tự chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Thắng lợi được làm nên từ sự hy sinh, cống hiến của quân và dân cả nước, trong đó có đồng bào các dân tộc Tây Bắc, lực lượng dân công hỏa tuyến và thanh niên xung phong. Tinh thần đoàn kết quân dân, đồng cam cộng khổ và ý chí vượt khó đã trở thành giá trị lịch sử sâu sắc, góp phần làm nên bản sắc Điện Biên - vùng đất anh hùng gắn với khát vọng độc lập, hòa bình và phát triển.

Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ gồm 46 điểm di tích thành phần, tiêu biểu như: Sở Chỉ huy chiến dịch ở Mường Phăng, đồi A1, đồi Độc Lập, đồi Him Lam, hầm Đờ Cát, cầu Mường Thanh... Đây là những chứng tích lịch sử có giá trị đặc biệt, ghi dấu chiến công và sự hy sinh của quân, dân ta trong Chiến dịch Điện Biên Phủ; đồng thời là địa chỉ đỏ trong giáo dục truyền thống yêu nước, tri ân các anh hùng liệt sĩ và phát triển du lịch lịch sử. Bên cạnh đó, các di tích như: Thành Bản Phủ, thành Sam Mứn, tháp Mường Luân và tháp Chiềng Sơ… góp phần phản ánh chiều sâu lịch sử, kiến trúc và văn hóa của vùng đất Điện Biên.

III. ĐẶC ĐIỂM CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Điện Biên giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh và đối ngoại ở khu vực Tây Bắc. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy truyền thống đoàn kết, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và an ninh biên giới quốc gia. Quan hệ hữu nghị, hợp tác với các địa phương của Lào và Trung Quốc góp phần tăng cường giao lưu, kết nối khu vực, mở rộng hợp tác và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế Điện Biên phát triển trên nền tảng nông, lâm nghiệp, công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ và du lịch. Cánh đồng Mường Thanh là vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm, nổi tiếng với gạo Điện Biên; bên cạnh đó, cà phê, mắc ca và các sản phẩm đặc trưng địa phương có tiềm năng phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường. Với vị trí tiếp giáp Lào, Trung Quốc, cùng hệ thống cửa khẩu, Điện Biên có lợi thế phát triển thương mại biên giới, tăng cường giao lưu kinh tế và mở rộng hợp tác với các địa phương trong khu vực.

Ước tính 9 tháng đầu năm 2026, GRDP của tỉnh đạt khoảng 23.721 tỷ đồng, tăng 9,81% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,66%; công nghiệp và xây dựng tăng 13,28%; dịch vụ tăng 10,07%. Du lịch đón khoảng 1,272 triệu lượt khách, doanh thu ước đạt 2.307 tỷ đồng. Những kết quả này cho thấy tiềm năng phát triển của tỉnh đang được khai thác trên nhiều lĩnh

vực, trong đó lịch sử, văn hóa và cảnh quan thiên nhiên là lợi thế nổi bật để phát triển du lịch.

Du lịch Điện Biên có thể phát triển theo ba hướng bổ trợ lẫn nhau: Du lịch lịch sử gắn với Chiến thắng Điện Biên Phủ; du lịch văn hóa gắn với di sản, lễ hội, nghệ thuật truyền thống và đời sống các dân tộc; du lịch sinh thái gắn với núi rừng, hồ nước, thung lũng và trải nghiệm cộng đồng. Các sự kiện như: Kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ, Lễ hội Hoa Ban, Lễ hội Thành Bản Phủ, Lễ hội Đua thuyền đuôi én… góp phần quảng bá hình ảnh, tạo sức hút cho du khách và thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng.

Cùng với phát triển kinh tế, Điện Biên chú trọng phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, bảo đảm an sinh xã hội, thúc đẩy khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; qua đó từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện đời sống Nhân dân và hiệu quả quản lý nhà nước. Bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do địa hình miền núi chia cắt, hạ tầng tại một số khu vực còn hạn chế, nguy cơ thiên tai và yêu cầu bảo tồn bản sắc văn hóa trong quá trình hội nhập vẫn là những vấn đề cần tiếp tục giải quyết.

Trong giai đoạn mới, Điện Biên định hướng phát triển theo hướng xanh, bền vững, hiện đại; khai thác hiệu quả tiềm năng kinh tế biên giới, nông nghiệp đặc trưng và du lịch; bảo tồn, phát huy giá trị di sản lịch sử, văn hóa gắn với thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Tỉnh chú trọng kết hợp hài hòa giữa bảo tồn di sản và phát triển kinh tế, giữa gìn giữ bản sắc văn hóa các dân tộc với mở rộng giao lưu, hợp tác, hội nhập, hướng tới phát triển toàn diện, bền vững.

IV. BẢN SẮC VĂN HÓA VÀ CON NGƯỜI

Điện Biên là nơi sinh sống của 19 dân tộc, bao gồm: Mông, Thái, Kinh, Dao, Khơ Mú, Hà Nhì, Lào, Kháng, Cống, Xinh Mun, Si La và nhiều dân tộc khác. Mỗi dân tộc có tiếng nói, trang phục, phong tục, tín ngưỡng, nghệ thuật dân gian, nghề thủ công và tri thức bản địa riêng. Quá trình cộng cư, giao lưu và gắn bó lâu đời đã tạo nên bức tranh văn hóa phong phú, đa dạng nhưng thống nhất, kết tinh truyền thống đoàn kết, tinh thần cộng đồng và sức sống bền bỉ của các dân tộc. Đây là nguồn lực quan trọng góp phần làm nên bản sắc văn hóa đặc trưng của tỉnh Điện Biên.

Về di sản văn hóa phi vật thể, tỉnh có 24 di sản được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể; trong đó có 02 di sản được UNESCO ghi danh, gồm Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam và Nghệ thuật Xòe Thái. Tỉnh có 41 cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu Nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Các nghệ nhân và cộng đồng thực hành di sản giữ vai trò quan trọng trong bảo tồn, truyền dạy và tiếp nối những giá trị văn hóa truyền thống.

Bản sắc văn hóa Điện Biên còn thể hiện qua các lễ hội, nghi lễ, dân ca, dân vũ, nhạc cụ, nghề thủ công và sinh hoạt cộng đồng. Tiêu biểu có Lễ hội Thành

Bản Phủ, Kin Pang Then của người Thái, Bun Huột Nặm của người Lào, Gạ Ma Thú của người Hà Nhì, Tết Hoa mào gà của người Cống, Nào Pê Chầu của người Mông… Những giá trị này không chỉ làm phong phú đời sống tinh thần mà còn tạo nguồn lực cho phát triển văn hóa, du lịch và quảng bá hình ảnh địa phương.

Về di sản văn hóa vật thể, tỉnh có 35 di tích được xếp hạng, gồm 01 di tích quốc gia đặc biệt với 46 điểm di tích thành phần, 14 di tích quốc gia và 20 di tích cấp tỉnh. Hệ thống di tích phong phú, đa dạng về loại hình, phản ánh những dấu mốc lịch sử, giá trị khảo cổ, kiến trúc và quá trình hình thành, phát triển của vùng đất, cộng đồng các dân tộc Điện Biên; đồng thời là nguồn lực quan trọng để giáo dục truyền thống, bảo tồn di sản và phát triển du lịch văn hóa, lịch sử.

Con người Điện Biên được hun đúc qua truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa cộng đồng và quá trình gắn bó với bản làng, núi rừng Tây Bắc. Tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc, lòng yêu nước, đức tính cần cù, ý chí vượt khó, sự chân thành, hiếu khách và khát vọng vươn lên là những giá trị tiêu biểu làm nên phẩm chất con người Điện Biên.

V. ĐỊNH HƯỚNG SÁNG TÁC BIỂU TRƯNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Biểu trưng tỉnh Điện Biên cần khái quát được bản sắc riêng của địa phương trên cơ sở kết hợp hài hòa các giá trị lịch sử, văn hóa, con người, thiên nhiên và khát vọng phát triển. Tác phẩm cần có ý tưởng chủ đạo rõ ràng, tính biểu tượng cao, dễ nhận diện, dễ ghi nhớ; thể hiện được chiều sâu truyền thống đồng thời mang tinh thần hiện đại, sáng tạo và khả năng sử dụng lâu dài.

1. Khái quát đặc trưng địa lý, thiên nhiên và không gian biên giới

Núi rừng Tây Bắc, cánh đồng Mường Thanh, thung lũng, bản làng… là những hình ảnh tiêu biểu gắn với cảnh quan, không gian địa lý Điện Biên. Tác giả có thể khai thác, cách điệu đường nét núi non, dòng chảy, thung lũng hoặc hình tượng kết nối các vùng đất để tạo dấu ấn riêng cho biểu trưng; ưu tiên tính khái quát, cô đọng, tránh đưa quá nhiều hình ảnh phong cảnh làm giảm tính nhận diện. Đặc trưng tỉnh biên giới cần được khái quát bằng hình tượng kết nối, hữu nghị và hợp tác, làm nổi bật vị thế giao thương, giao lưu khu vực và khát vọng hội nhập, phát triển của Điện Biên.

2. Thể hiện bản sắc văn hóa và tinh thần đoàn kết các dân tộc

Với 19 dân tộc cùng sinh sống, Điện Biên có nguồn chất liệu văn hóa phong phú để nghiên cứu, sáng tạo. Tác giả có thể chắt lọc hình tượng từ nghệ thuật Xòe Thái, hoa văn trang phục, thổ cẩm, nhịp điệu dân vũ… hoặc hình ảnh gắn kết cộng đồng. Việc khai thác chất liệu văn hóa cần bảo đảm tính xác thực, tôn trọng ý nghĩa truyền thống, đồng thời thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó và thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc. Tránh lựa chọn hình tượng chỉ đại diện cho một dân tộc hoặc sử dụng họa tiết truyền thống một cách rời rạc, thuần túy trang trí, thiếu ý nghĩa biểu trưng.

3. Tôn vinh giá trị lịch sử và Chiến thắng Điện Biên Phủ

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 là dấu ấn lịch sử có tầm vóc quốc gia và quốc tế, giữ vị trí đặc biệt trong bản sắc Điện Biên. Tác giả có thể nghiên cứu hình tượng gợi nhắc chiến thắng, tinh thần quyết chiến, quyết thắng, sức mạnh đoàn kết quân dân và khát vọng hòa bình. Các yếu tố liên quan đến không gian di tích Chiến trường Điện Biên Phủ cần được khái quát bằng ngôn ngữ tạo hình cô đọng, trang trọng, tránh mô tả quá nhiều chi tiết hoặc sao chép nguyên trạng công trình, hiện vật.

4. Truyền tải khát vọng đổi mới và phát triển bền vững

Biểu trưng cần thể hiện bản lĩnh, sức sống và khát vọng vươn lên của Điện Biên - vùng đất kết tinh những giá trị lịch sử, văn hóa và sức mạnh đoàn kết các dân tộc, đang mở ra những hướng phát triển mới. Thông qua sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa con người và thiên nhiên, tác phẩm cần truyền tải thông điệp về một Điện Biên kế thừa di sản, khơi dậy nội lực, chủ động hội nhập và vững bước hướng tới tương lai xanh, thịnh vượng. Hình tượng sáng tạo cần được thể hiện cô đọng, dễ hiểu, dễ nhận diện, mang nét đặc trưng riêng của Điện Biên và truyền tải thông điệp rõ ràng; tránh đưa quá nhiều chi tiết, ghép nối các hình ảnh thiếu liên kết hoặc mô phỏng sự vật một cách đơn thuần.

5. Bảo đảm tính thẩm mỹ, nhận diện và khả năng ứng dụng

Biểu trưng cần có bố cục hài hòa, hình ảnh chủ đạo rõ nét, đường nét đơn giản, màu sắc phù hợp, dễ nhìn, dễ nhớ và dễ nhận diện. Tác phẩm phải có ý tưởng sáng tạo, thể hiện nét riêng của Điện Biên, không trùng lặp hoặc gây nhầm lẫn với biểu trưng của địa phương, cơ quan, tổ chức khác. Đồng thời, biểu trưng cần sử dụng hiệu quả trên nhiều kích thước, chất liệu, nền màu và nền đơn sắc, phù hợp với hoạt động văn hóa, truyền thông, quảng bá du lịch, xúc tiến đầu tư và các nền tảng số. Các giá trị lịch sử, văn hóa, địa lý và định hướng phát triển của tỉnh là nguồn tư liệu để tác giả nghiên cứu, lựa chọn và sáng tạo.